

CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 27/10 - 21/11/2024

I.MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1 Ngôi nhà bé yêu	N2 Những người thân trong gia đình	N3 Đồ dùng trong gia đình	N4 Ngày hội 20/11	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
*	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT											
*	A. Phát triển vận động											
*	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp											
1	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	NDCT	- Bài 3:Hô hấp/Tay/Chân/Bụng/Bật	NDCT	Bài 3: HH: Đưa tay lên cao hít vào, hạ tay xuống thở ra - Tay: Đánh xoay tròn 2 cánh tay (Cuộn len) - Bụng: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Đưa chân ra các phía - Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau (Quyền 6- Quyền vui, giải trí – MĐ liên hệ)	Khối	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	TDS	
2	C1- CS1: Giữ tư thế đứng khi đứng, ngồi, đi (không cần nhắc nhở);	BCT5T	Giữ tư thế đứng khi đứng, ngồi, đi (không cần nhắc nhở);	NDCT	Tham gia các hoạt động trong ngày ở mọi tư thế	Khối	Sân chơi	ĐTT	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
*	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động											
*	Vận động: đi											
3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn	KQMD	Đi bằng mép ngoài bàn chân	KQMD	Đi bằng mép ngoài bàn chân	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT		HĐNT	
	* Vận động: chạy											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
4	Giữ được thăng bằng, phối hợp nhịp nhàng với bạn khi thực hiện vận động đi dép đôi	ĐP	Đi dép đôi	ĐP	Trò chơi: Đi dép đôi (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT		HĐNT		
* Vận động: tung, ném, bắt, lăn												
5	Lăn bóng theo hướng thẳng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng 4-5m	TLHD	Lăn bóng theo hướng thẳng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng 4-5m	TLHD	Lăn bóng theo hướng thẳng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng 4-5m(Sel- lồng ghép)	Cả lớp	Sân chơi	HĐH	HĐNT	HĐNT		
* Vận động: bật, nhảy												
6	Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật, nhảy	NDCT	Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật, nhảy	NDCT	Bật xa 40-50 cm (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Sân chơi			HĐH	HĐNT	
7	Các trò chơi vận động và trò chơi dân gian,	KQMĐ	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	KQMĐ	+ Trò chơi: Kéo co	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT			HĐNT	
* 3.Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt												
8	Thực hiện được các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay	KQMĐ	Tập gói quà,thắt nơ đơn giản	KQMĐ	Dạy trẻ gói quà và thắt nơ trang trí	Cả lớp	Lớp học				HĐH	
			Đan nan dọc liên hai đầu, đan nan rời		Đan quạt, đan làn, tranh	Cả lớp	Lớp học			HĐG		
9	Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu	KQMĐ	Biết xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối	KQMĐ	Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối tạo thành các kiểu nhà khác nhau	Cả lớp	Lớp học	HĐG				
10	Biết chắp, ghép các hình/hình học theo mẫu	KQMĐ	Ghép và dán các hình ngôi nhà, trang phục, dụng cụ trong gia đình đã cắt theo mẫu	NDCT	Ghép và dán các hình trang phục của người thân trong gia đình(Sel- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		HĐG			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh	
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11		
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11		
					Ghép và dán các hình ngôi nhà, trang phục, dụng cụ trong gia đình	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	HĐG		
*	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe												
*	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe												
11	Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản	NDCT	Thực hành chế biến một số món ăn, đồ uống đơn giản từ rau củ, quả	NDCT	Làm bánh bao (Quyền 4. được chăm sóc, nuôi dưỡng, Quyền 5. được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu– MĐ bộ phận)	Nhóm	Lớp học		HĐH		HĐG		
12	Biết một số món ăn của gia đình và nhà trường	ĐP	Trẻ biết kể tên một số món ăn của gia đình; của trường bé học	ĐP	Kể tên một số món ăn của gia đình bé	Cả lớp	Lớp học	HĐNT					
13	Hướng dẫn cách chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng dành cho trẻ	ĐP	Hướng dẫn cách sơ cứu thông thường	ĐP	Thực hành chăm sóc trẻ sốt cao (Quyền 3. Quyền được chăm sóc sức khỏe– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học				ĐTT		
*	3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe												
14	Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày	KQMD	Mời cô, mời bạn khi ăn	KQMD	Trò chuyện cùng trẻ về một số lễ giáo khi ăn cơm (SEL- lòng ghép)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	HĐC	ĐTT	ĐTT		
			Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất		Rèn trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN		
*	4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh												
15	Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi	KQMD	Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân : Theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người hút thuốc lá.	KQMD	Quan sát tranh ảnh về 1 số hành động nguy hiểm và trò chuyện, nêu ý kiến, nhận biết và phòng tránh những hành động, những nơi gây nguy hiểm	Cả lớp	Lớp học			HĐNT			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
16	Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm	KQMD	Địa chỉ, số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp: 111,113,114,115	KQMD	Video HD, thực hành nổi tình huống với cách xử lý, phân loại đúng - sai, nhận biết số ĐT phù hợp từng tình huống	Cả lớp	Lớp học		HĐC			
					Trò chơi chép số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp 111,113,114,115 (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Sân chơi/lớp học	HĐNT	HĐG			
*	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC											
*	A. Khám phá khoa học											
*	1. Các bộ phận cơ thể con người											
17	Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng)	KQMD	Các giác quan và chức năng của các giác quan	KQMD	- Khám phá nguyên liệu làm chuông gió	Cả lớp	Lớp học	HĐC				
					- Khám phá nguyên liệu làm ống nghe(Sel- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			HĐH		
					- Khám phá chiếc đồng hồ treo tường	Cả lớp	Lớp học		HĐH	HĐG		
18	C22-CS69: Thảo luận, giải thích, trình bày suy nghĩ của bản thân;	BCT5T	Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	NDCT	- Thí nghiệm: Vũ điệu của sữa	Cả lớp	Lớp học		HĐNT	HĐG		
*	2. Đồ vật:											
	* Đồ dùng, đồ chơi											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
19	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	NDCT	Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong gia đình	NDCT	Quan sát, so sánh và thực hành phân loại đồ dùng trong gia đình	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG		
20	C17-CS51: Phân loại một số sự vật thành nhóm theo đặc điểm chung và gọi tên nhóm	BCT5T	Giúp trẻ biết được sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng trong gia đình	NDCT	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng trong gia đình: ca, bát, thìa	Cả lớp	Lớp học			HĐG		
			Phân loại đồ dùng, đồ chơi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDCT	- Trò chơi phân loại đồ dùng, đồ chơi trong gia đình	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG		
*	4. Một số hiện tượng tự nhiên											
*	* Thời tiết, mùa											
21	C17-CS50: Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên;	BCT5T	Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa	NDCT	Quan sát, trò chuyện sự thay đổi trong sinh hoạt của con người theo mùa	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		HĐNT		
22	C21-CS64: Tò mò, thích tìm hiểu sự vật, hiện tượng	BCT5T	Bé thí nghiệm với C sủi	NDCT	Quan sát C sủi trong nước					HĐC		
*	Không khí, ánh sáng											
23	Có một số hiểu biết về điện	ĐP	Bé tiết kiệm điện	ĐP	Quan sát, trò chuyện và thực hành bé tiết kiệm điện	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN		VS-AN	
*	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán											
*	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm											
24	Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày	KQMD	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,...)	KQMD	Trò chơi: ghép, viết số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại...	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT		HĐNT	
*	4. So sánh , đo lường											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
25	C15-CS44: Biết so sánh kích thước của 3 đối tượng và nói kết quả đo	NDCT	So sánh kích thước của 3 đối tượng và nói kết quả đo	NDCT	So sánh chiều dài của 3 đối tượng	Cả lớp	Lớp học			HĐH	HĐG	
					So sánh chiều rộng của 3 đối tượng	Cả lớp	Lớp học				HĐH	
					So sánh chiều cao của 3 đối tượng	Cả lớp	Lớp học	HĐH			HĐG	
*	5. Hình dạng											
26	C16- CS45: Xác định một số hình phẳng và hình khối đơn giản trong cuộc sống xung quanh;	BCT5T	Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	NDCT	Chắp ghép các hình hình học để tạo thành 1 số kiểu nhà khác nhau	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG		HĐG	
*	6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian											
27	C16-CS48: Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự;	BCT5T	Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai	NDCT	- Video về hôm nay, hôm qua, ngày mai Nối các HĐ phù hợp với thời gian	Cả lớp	Lớp học	HĐC	ĐTT		HĐC	
*	C. Khám phá xã hội											
*	1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng											
28	Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình; số điện thoại của gia đình, quy mô gia đình, nhu cầu gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình	KQMF	Thông tin về gia đình và các thành viên trong gia đình (tên, tuổi, sở thích, nghề nghiệp, địa chỉ, nhu cầu, số điện thoại...)	KQMF	Trò chuyện về tên, tuổi, đặc điểm, sở thích của những người thân trong gia đình trẻ (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		HĐNT			
					- Tìm và nói sở thích của người thân cho phù hợp (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		HĐG			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
29	Biết được những đặc điểm nổi bật của ngôi nhà, đồ dùng trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện	TLHD	Những đặc điểm nổi bật của ngôi nhà, đồ dùng trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện	TLHD	Trò chuyện về những đặc điểm nổi bật của ngôi nhà, đồ dùng trong gia đình	Cả lớp	Lớp học	HĐNT		HĐNT		
*	3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh											
30	Kể được tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương	NDCT	Kể tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương	NDCT	Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học				HĐNT	
*	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ											
*	A. Nghe hiểu lời nói											
31	C12-CS35: Kể lại được sự việc có nhiều tình tiết	BCTST	2	NDCT	Kể về kỉ niệm đáng nhớ (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		HĐNT	
					Kể về buổi đi chơi của gia đình (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		HĐC			
					Kể buổi về quê thăm ông bà (SEL- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT			
32	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Truyện ATGT tập5 : Dòng sông xe cộ	Cả lớp	Lớp học					
33	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề trong năm	NDCT	Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Bông hoa cúc trắng (2), ngôi nhà ngọt ngào (1), món quà của cô giáo (4), đồ dùng để ở đâu (3)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		ĐTT	ĐTT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
34	Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Mẹ và con mưa (2), Cô giáo của con (4), Ngôi nhà của bé (1), Chiếc quạt nan (3)	Cả lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	ĐTT	HĐC	
*	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày											
35	C12- CS34: Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau	BCT5T	Miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái,.. của nhân vật	NDCT	Trò chuyện và cho trẻ kể về hoạt động của trẻ 1 ngày khi ở nhà theo trình tự thời gian	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	HĐNT	VS-AN		
36	Có khả năng đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMĐ	Đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMĐ	Cô giáo của con (Sel- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học				HĐH	
37	Có khả năng đọc thuộc bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMĐ	Đọc thuộc đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMĐ	Thăng bờm	Cả lớp	Lớp học			HĐC		
					Rềnh rềnh ràng ràng	Cả lớp	Lớp học	HĐC		VS-AN		
38	Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Đọc biểu cảm bài thơ phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Em yêu nhà em (Quyên 11. Quyên được sống chung với cha, mẹ)	Cả lớp	Lớp học	HĐH				
39	Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Đi cầu đi quán (SEL –Lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			HĐC		
40	C12; CS35: Đóng được vai của nhân vật trong truyện	BCT5T	Đóng kịch	NDC	Tích chu (Sel- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		HĐC			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
					Ba cô gái (Quyền 12. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ)	Cả lớp	Lớp học		HĐH			
*	C. Làm quen với việc đọc - viết											
41	C13-CS36: Thích và có hành vi phù hợp với sách và tài liệu in	BCT5T	Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	NDCT	Kể chuyện theo tranh về chủ đề gia đình ngày 20/11, câu chuyện "Tích Chu", (Quyền 13. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi)	Cả lớp	Lớp học		HĐG		HĐG	
			Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ (Rèn trẻ tập đọc thơ bằng hình ảnh minh họa)		Đọc thơ chữ to về chủ đề gia đình ngày 20/11: Em yêu nhà em (1), cô giáo của con (4), chiếc quạt nan (3), mẹ và cơn mưa (2) (Sẻ lòng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	HĐG	
42	C13;CS37: Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống	BCT5T	Thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, nơi công cộng	NDCT	Thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, công cộng.	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			VS-AN	
43	Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói	NDC	"Viết bưu thiếp"	NDC	Trò chơi "Viết bưu thiếp"	Cả lớp	Lớp học				HĐG	
44		BCT5T		NDC	+ Làm quen nhóm chữ: e, ê	Cả lớp	Lớp học		HĐH			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
	C13-CS38: Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa		Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa		+ Làm quen nhóm chữ: u, ư	Cả lớp	Lớp học			HĐH		
*	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI											
*	A. Phát triển tình cảm											
*	1. Thể hiện ý thức về bản thân											
45	Một số thông tin về bản thân	KQMD	Trẻ em được bảo vệ khỏi nguy cơ xâm hại	KQMD	Dạy trẻ kỹ năng phòng chống bạo lực gia đình (Quyền 12. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT			
			Một số thông tin quan trọng về gia đình		Nói được họ tên, tuổi, của các thành viên trong gia đình, địa chỉ nhà hoặc điện thoại	Cả lớp	Lớp học	HĐNT	HĐC			
					Mẹ của bé (Scl- lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT			
46	Biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình	KQMD	Vị trí và trách nhiệm của bản thân trẻ trong gia đình	KQMD	Trò chuyện về vị trí và trách nhiệm của bản thân trẻ trong gia đình (Quyền 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ– MD liên hệ)	Cả lớp	Lớp học		HĐNT			
*	2. Thể hiện sự tự tin, tự lực											
47	C7- CS18:Tự hào về những đặc điểm riêng và khả năng của bản thân	BCT5T	Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày ở lớp	NDCT	Rót nước mời khách (Quyền 15. Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động– MD liên hệ)	Cả lớp	Lớp học	HĐG			HĐC	
48		ĐP	Ngày 20/11	ĐP	Trò chuyện về buổi biểu diễn văn nghệ ngày 20/11	Cả lớp	Lớp học				KH - HĐH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
	C9- CS25: Trẻ thích thú và tự tin khi tham gia vào các hoạt động ngày hội, ngày lễ của nhà trường				Tổ chức các hoạt động múa hát, trang trí lớp chào đón ngày 20/11 (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học				HĐC	
		Lễ hội			Hóa trang Halloween (SEL – Lòng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐC				
*	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh											
49	C9-CS22: Nhận biết và thể hiện thái độ phù hợp với người khác và môi trường;	BCTST	Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	NDCT	Em yêu cô giáo của em	Cả lớp	Lớp học				ĐTT	
50	Biết yêu thương, gắn bó và thể hiện tình cảm với cha mẹ, người thân; biết chia sẻ, an ủi khi người thân buồn và cùng vui khi người thân vui.	KQMĐ	Quan tâm đến người thân và bạn bè	KQMĐ	Trò chuyện, nói lời yêu thương, quan tâm đến cha mẹ và người thân (Quyền 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ – MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT			
51	Biết được các ngày lễ trong năm	KQMĐ	Các ngày lễ trong năm	KQMĐ	+ Ngày 20/11 (SEL – Độc lập)	Cả lớp	Lớp học				HĐH	
*	B. Phát triển kỹ năng xã hội											
*	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội											
52	Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Thực hiện một số quy định ở lớp: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, trật tự khi ăn – ngủ	KQMĐ	Chuẩn bị chỗ ngủ	Cả lớp	Lớp học	VS-AN		VS-AN	VS-AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
			Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị; muốn đi chơi phải xin phép...		Tạo tình huống cho trẻ trao đổi thảo luận đưa ra nhận xét và thực hành quy định trong gia đình	Cả lớp	Lớp học			ĐTT		
53	C9-CS23: Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa với người khác và môi trường;	BCT5T	Cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp	NDCT	Xem video về một số tình huống giao tiếp lịch sự - Lựa chọn tình huống phù hợp với cử chỉ, lời nói,...	Cả lớp	Cả lớp				HĐC	
54	Biết được các mùa trong năm và có ý thức mặc quần áo trang phục phù hợp với thời tiết	KQMD	Trò chuyện về mùa đông và có ý thức mặc quần áo trang phục phù hợp với thời tiết	NDCT	Trò chuyện về mùa đông	Cả lớp	Lớp học			ĐTT		
*	2. Quan tâm đến môi trường											
55	Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn	KQMD	Tiết kiệm trong sinh hoạt	KQMD	Tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt	Cả lớp	Lớp học		VS-AN	VS-AN		
*	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ											
*	A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
56	Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	KQMĐ	Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	KQMĐ	Nghe, cảm nhận, thể hiện, biểu lộ cảm xúc phù hợp với thiên nhiên trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật (SEL – Lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	VS-AN			VS-AN	
57	Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMĐ	Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề trong năm học	KQMĐ	Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình, ngày 20/11: Chiếc đồng hồ (3); Bàn tay mẹ (2); ngôi nhà thân yêu (1), Cô giáo về bản (4)	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	ĐTT	KH - HĐH	
*	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình											
58	Thích chơi trò chơi âm nhạc	ĐP	Cho trẻ chơi một số trò chơi âm nhạc	ĐP	Nghe tiếng hát tìm đồ vật	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	HĐC		ĐTT	
					Nghe giai điệu đoán tên bài hát	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		ĐTT	
59	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	KQMĐ	Đồ dùng bé yêu (SEL – Lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			HĐC		
					Nhà của tôi (SEL – Lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HĐC				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
					Cô giáo miền xuôi (Quyển 5. được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học				HDH	
					Bé quét nhà(SEL –Lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HDH				
60	C20-CS60: Thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân thông qua hát, vận động theo nhạc;	BCT5T	Vận động múa nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	NDCT	Múa cho mẹ xem (Quyển 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học		HDH		ĐTT	
61	Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm	KQMĐ	Tạo hình bằng hộp, bìa...	KQMĐ	Làm ngôi nhà	Cả lớp	Lớp học	HDG	HDG			
62	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMĐ	Vẽ tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMĐ	Vẽ ngôi nhà của bé(SEL – lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	HDH	HDNT			
63	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMĐ	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMĐ	Cắt dán đồ dùng gia đình	Cả lớp	Lớp học			HDG		
64	Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra các sản phẩm tạo hình có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMĐ	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra các sản phẩm tạo hình có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMĐ	Nặn đồ dùng trong gia đình (ĐT)	Cả lớp	Lớp học			HĐC		
65	Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	TLHD	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	TLHD	Xếp hình tạo thành 1 số kiểu nhà	Cả lớp	Lớp học	HDG		HDNT	HDG	
66	Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới	TLH	Pha màu nước và sử dụng bút lông	TLH	Tô màu trang phục người thân, đồ dùng trong gia đình.	Cả lớp	Lớp học		HDG			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
*	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)											
67	C20-CS61: Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó;	BCT5T	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	- Làm chuông gió (Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp– MĐ liên hệ)	Cả lớp	Lớp học			HĐNT		
					- Làm ống nghe điện thoại (Quyền 5. được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp– MĐ toàn phần)	Cả lớp	Lớp học			HĐH		
					- Làm hoa	Cả lớp	Lớp học				HĐC	
			Quan sat, trò chuyện và thực hành các kỹ năng vẽ/ chế tạo		E4: Tường tượng và vẽ thiết kế Chuông gió	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐG		
			E4: Tường tượng và vẽ thiết kế Ống nghe điện thoại		Cả lớp	Lớp học						
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề		Chia theo lĩnh vực		Tổng số:			43	43	43	43	
					Lĩnh vực thể chất			12	12	11	12	
					Lĩnh vực nhận thức			9	8	10	8	
					Lĩnh vực ngôn ngữ			7	9	8	8	
					Lĩnh vực TCXH			6	7	5	7	
					Lĩnh vực thẩm mỹ			8	7	8	8	
			Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt trong ngày		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			42	43	42	43	
					Đón trả trẻ			8	8	7	8	
					Thể dục sáng			1	1	1	1	
					Hoạt động góc			11	10	11	10	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung chủ đề	Nguồn	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú sự thay đổi có sự điều chỉnh
								Ngôi nhà bé yêu	Những người thân trong gia đình	Đồ dùng trong gia đình	Ngày hội 20/11	
								27/ 10 - 31/10	03/11 - 07/ 11	10/11 - 14/ 11	17/ 11 - 21/ 11	
					Hoạt động ngoài trời			7	8	9	6	
					Vệ sinh - ăn ngủ			5	4	5	5	
					Hoạt động chiều			6	7	5	6	
					Thăm quan dã ngoại			0	0	0	0	
					Kết hợp hoạt động học			0	0	0	2	
					Kết hợp			0	0	0	0	
					Lễ hội			0	0	0	0	
					Hoạt động học			5	5	5	5	
					Trong đó: - Giờ thể chất			1	1	1	1	
					- Giờ nhận thức			1	1	2	1	
					- Giờ ngôn ngữ			1	2	1	1	
					- Giờ TC-KNXH			0	0	0	1	
					- Giờ thẩm mỹ			2	1	1	1	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
Ngôi nhà của bé	1	27/10 - 31/10/2025	Nguyễn Thị Yến	
Những người thân trong gia đình	1	03/11 - 07/11/2025	Nguyễn Thị Hồng	
Đồ dùng trong gia đình	1	10/11 - 14/11/2025	Nguyễn Thị Yến	
Ngày hội 20/11	1	17/11 - 21/11/2025	Nguyễn Thị Hồng	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	<u>Nhánh 1</u> Ngôi nhà bé yêu	<u>Nhánh 2</u> Những người thân trong gia đình	<u>Nhánh 3</u> Đồ dùng trong gia đình	<u>Nhánh 4</u> Ngày hội 20/11
Giáo viên	- Trò chuyện với trẻ về ngôi nhà bé yêu - Trang trí các loại nhà bằng mô hình. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề nhánh ngôi nhà bé yêu - Tạo tâm thế vui tươi cho trẻ khi đến lớp	- Trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình - Trang trí lớp học, tạo không khí vui tươi phấn khởi cho trẻ khi đến lớp; - Tuyên truyền với phụ huynh cho trẻ mặc trang phục phù hợp thời tiết. - Trao đổi với phụ huynh về các hoạt động của con ở lớp hàng ngày.	- Trò chuyện với trẻ về 1 số đồ dùng, đồ chơi trong gia đình - Trang trí các hình ảnh về một số đồ dùng trong gia đình - Tuyên truyền với phụ huynh về một số nội quy của trường, lớp khi đưa, đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về 1 số bệnh dao mùa, đau mắt đỏ	- Trò chuyện với trẻ về ngày 20/11. - Chuẩn bị một số sách, truyện tranh, sách báo, chai nhựa... - Tuyên truyền với phụ huynh dạy trẻ giao tiếp, ứng xử phù hợp.
Nhà trường	- Duyệt kế hoạch của giáo viên đúng thời gian - Trang bị một số tranh ảnh to theo chủ điểm, một số đồ dùng phát sinh theo chủ đề tạo điều kiện thuận lợi cho cô và trẻ hoạt động - Chuẩn bị kế hoạch và triển khai các hoạt động phù hợp chủ đề: Gia đình - Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ hoạt động. - Đồ dùng trang thiết bị đầy đủ đúng chủng loại cho trẻ hoạt động.			
Phụ huynh	- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp về chủ đề và những hoạt động của trẻ: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa, vải, giấy màu...	- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp về chủ đề và những hoạt động của trẻ: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa, vải, giấy màu...	- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp về chủ đề và những hoạt động của trẻ: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa, vải, giấy màu...	- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp về chủ đề và những hoạt động của trẻ: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa, vải, giấy màu...

	- Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con. - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm ngôi nhà của bé. - Kết hợp cùng cô giáo, kích lệ động viên trẻ.	- Trò chuyện với trẻ về tình cảm mọi thành viên trong gia đình dành cho con - Kết hợp cùng cô giáo, kích lệ động viên trẻ.	- Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, công dụng 1 số đồ dùng trong gia đình - Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa và các hoạt động trong lớp - Kết hợp cùng cô giáo, kích lệ động viên trẻ.	- Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa và các hoạt động diễn ra trong ngày 20/11 - Kết hợp cùng cô giáo, kích lệ động viên trẻ.
Trẻ	- Cùng cô tạo môi trường cho chủ đề: Ngôi nhà của bé. - Giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn ngủ điều độ, đúng giờ để đảm bảo tham gia các hoạt động. - Chuẩn bị tâm thế tốt hứng thú tham gia vào các hoạt động.	- Cùng cô tạo môi trường cho chủ đề: Những người thân trong gia đình - Giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn ngủ điều độ, đúng giờ để đảm bảo tham gia các hoạt động. - Chuẩn bị tâm thế tốt hứng thú tham gia vào các hoạt động.	- Cùng cô tạo môi trường cho chủ đề: Đồ dùng trong gia đình. - Giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn ngủ điều độ, đúng giờ để đảm bảo tham gia các hoạt động. - Chuẩn bị tâm thế tốt hứng thú tham gia vào các hoạt động.	- Cùng cô tạo môi trường cho chủ đề: Ngày 20/11 - Giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn ngủ điều độ, đúng giờ để đảm bảo tham gia các hoạt động. - Chuẩn bị tâm thế tốt hứng thú tham gia vào các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. Trẻ chào ông bà bố mẹ và cô giáo - Trò chuyện với trẻ cách phòng chống dịch đau mắt đỏ và dịch bệnh theo mùa - Dạy trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp - Tham gia các hoạt động trong ngày ở mọi tư thế - Nhắc trẻ không đi theo người lạ - Giáo dục trẻ bảo vệ, giữ gìn vệ sinh thân thể gọn gàng sạch sẽ - Nghe các bài hát, thơ ca, hò vè, câu đố về chủ đề: Gia đình và Ngày 20/11					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Cho trẻ chơi tự do					
		*Nhánh 1: - Trò chuyện với trẻ về Ngôi nhà của bé - Cho trẻ kể các kiểu nhà khác nhau - Nói được họ tên, tuổi, của các thành viên trong gia đình, địa chỉ nhà hoặc điện thoại(Sel- lồng ghép) - Dạy trẻ kĩ năng phòng chống bạo lực gia đình (Quyền 12. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ– MĐ liên hệ) - Thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường trong gia đình. - Trò chuyện cùng trẻ về một số lễ giáo khi ăn cơm(Sel- lồng ghép) - Quan sát, trò chuyện sự thay đổi trong sinh hoạt của con người theo mùa - Trò chuyện và cho trẻ kể về hoạt động của trẻ 1 ngày khi ở nhà theo trình tự thời gian - Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Ngôi nhà ngọt ngào - Khuyến khích trẻ mạnh dạn và tự tin đưa ra các câu hỏi thể hiện những điều trẻ chưa biết về chủ đề “ Ngôi nhà bé yêu”					
		*Nhánh 2: - Trò chuyện về những người thân trong gia đình bé. - Trò chuyện, nói lời động viên, quan tâm đến người thân - Kể về kỉ niệm đáng nhớ, kể buổi về quê thăm ông bà(Sel- lồng ghép) - Video về hôm nay, hôm qua, ngày mai. Nói các HĐ phù hợp với thời gian - Kể tên một số món ăn hàng ngày trong gia đình của bé - Dạy trẻ kĩ năng phòng chống bạo lực gia đình (Quyền 12. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ- MĐ liên hệ) - Trò chuyện, nói lời yêu thương, quan tâm đến cha mẹ và người thân (Quyền 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ- MĐ liên hệ) - Nghe giai điệu đoán tên bài hát(Sel- lồng ghép) - Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Bông hoa cúc trắng					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Gọi ý trẻ nói về cảm xúc của trẻ về những người thân trong gia đình. *Nhánh 3: - Trò chuyện với trẻ về 1 số đồ dùng trong gia đình - Trò chuyện cùng trẻ về một số lễ giáo khi ăn cơm(Sel- lồng ghép) - Cho trẻ nói về công dụng, đặc, điểm, cách sử dụng chúng - Trò chuyện về tên, tuổi, đặc điểm, sở thích của những người thân trong gia đình trẻ(Sel- lồng ghép) - Trò chuyện về mùa đông - Tạo tình huống cho trẻ trao đổi thảo luận đưa ra nhận xét và thực hành quy định trong gia đình - Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Đồ dùng để ở đâu - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Chiếc quạt nan. - Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình: Chiếc đồng hồ (Sel- lồng ghép)					
		*Nhánh 4: - Trò chuyện với trẻ về ngày đặc biệt trong tháng 11 - Chăm sóc trẻ sốt cao(Sel- lồng ghép) - Trò chuyện cùng trẻ về một số lễ giáo khi ăn cơm(Sel- lồng ghép) - Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc: Em yêu cô giáo của em - Cho trẻ chơi một số trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát tìm đồ vật, Nghe giai điệu đoán tên bài hát - Trò chuyện về buổi biểu diễn văn nghệ ngày 20/11 - Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Món quà của cô giáo - Vận động múa: Múa cho mẹ xem(Sel- lồng ghép) - Gọi ý trẻ nói về cảm xúc của trẻ với cô giáo.					
2	Thể dục sáng	1. Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau chạy nhanh, chậm, chuyển đội hình 3 hàng dọc, hàng ngang dẫn hàng					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			2. Trọng động: Trẻ tập BTPTC(Quyền 6- Quyền vui, giải trí - MĐ liên hệ) - Các động tác (Tập 4 lần 8 nhịp). (N1: Tập kết hợp với vòng; N2: Tập kết hợp với gậy; N3: Tập theo nhịp sắc xô; N4: Tập với bài Cô và Mẹ) + HH: Đưa tay lên cao hít vào, hạ tay xuống thở ra + Tay: Đánh xoay tròn 2 cánh tay (Cuộn len) + Bụng: Nghiêng người sang 2 bên + Chân: Đưa chân ra các phía + Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau *TCVĐ: Nhà cao- nhà thấp (N1), Lộn cầu vòng (N2), Dung dăng dung dẻ (N3), Mèo đuổi chuột (N4) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút.					
3	Hoạt động học	N1 Ngôi nhà bé yêu	Ngày 28/10 PTTC Lăn bóng theo hướng thẳng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng 4 - 5m(Sel- lồng ghép)	Ngày 29/10 PTNN Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ: Em yêu nhà em (Quyền 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ- MĐ liên hệ)	Ngày 30/10 PTNT So sánh chiều cao của 3 đối tượng	Ngày 31/10 PTTM Dạy KNCH: Bé quét nhà	Ngày 01/11 PTTM Vẽ ngôi nhà của bé (ĐT) (Sel- lồng ghép)	
		N2 Những người thân trong gia đình	Ngày 04/11 PTTM Dạy KNVĐ:Múa cho mẹ xem (Quyền 11. Quyền được sống)	Ngày 05/11 PTTC Làm bánh bao (Quyền 4. được chăm sóc, nuôi dưỡng, Quyền 5.)	Ngày 06/11 PTNN Làm quen chữ cái: e, ê (Sel- lồng ghép)	Ngày 07/11 PTNT Khám phá đồng hồ (5E)	Ngày 08/11 PTNN Đóng kịch: Ba cô gái (Quyền 12. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp)	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			chung với cha, mẹ- MĐ liên hệ)	được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu- MĐ bộ phận)			xúc với cha, mẹ- MĐ liên hệ)	
		N3 Đồ dùng trong gia đình	Ngày 11/11 PTTC Bật xa 40-50 cm (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ)	Ngày 12/11 PTNT Khám phá nguyên liệu ống nghe điện thoại (5E) (Sel- lồng ghép)	Ngày 13/11 PTNN Làm quen chữ cái: u, ư	Ngày 14/11 PTNT So sánh chiều dài của 3 đối tượng(Sel- lồng ghép)	Ngày 15/11 PTTM Làm ống nghe điện thoại (EDP) (Quyền 5. được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội hợp- MĐ toàn phần)	
		N4 Ngày hội 20/11	Ngày 18/11 PTTM Dạy KNCH: Cô giáo miền xuôi (Quyền 5. được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu- MĐ liên hệ)	Ngày 19/11 PTTC Dạy trẻ gói quà và thắt nơ	Ngày 20/11 TCKNXH Ngày hội 20/11 (SEL – Độc lập)	Ngày 21/11 PTNT So sánh chiều rộng của 3 đối tượng	Ngày 22/11 PTNN Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Cô giáo của con(Sel- lồng ghép)	
4	Hoạt động	Nhánh 1	- QSCMĐ: Viết số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại...	- QSCMĐ: Trò chuyện về những đặc điểm nổi bật	- QSCMĐ: Trò chuyện và cho trẻ kể về hoạt động	- QSCMĐ: Nói được họ tên, tuổi, của các	- QSCMĐ: Trò chuyện về thời tiết trong ngày	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	ngoài trời		-TCVĐ: Bơm xe đạp - Chơi tự do: Trò chơi chếp số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp 111,113,114,115 (Quyền 20. Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường- MĐ liên hệ)	của ngôi nhà, đồ dùng trong gia đình - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Thăm vườn rau	của trẻ 1 ngày khi ở nhà theo trình tự thời gian(Sel- lồng ghép) - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với bóng	thành viên trong gia đình, địa chỉ nhà hoặc điện thoại - TCVĐ: Đi dép đôi (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ) - Chơi tự do: Chơi trong vườn cỏ tích	- TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Chơi tự do: Lộn cầu vòng	
		Nhánh 2	- QCMĐ: Trò chuyện về tên, tuổi, đặc điểm, sở thích của những người thân trong gia đình trẻ(SEL –Lồng ghép) - TCVĐ: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo đường đích đặc qua 7 điểm - Chơi tự do: Nhặt lá quanh sân trường	- QSCMĐ: Trò chuyện về vị trí và trách nhiệm của bản thân trẻ trong gia đình (Quyền 11. Quyền được sống chung với cha, mẹ- MĐ liên hệ) -TCVĐ: Đi bằng mép ngoài bàn chân. - Chơi tự do: Chơi ô ăn quan	- QSCMĐ: Kể tên một số món ăn của gia đình bé - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Thả đĩa ba ba	- QSCMĐ: Thí nghiệm: Vũ điệu của sữa - TCVĐ: Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây - Chơi tự do: Vẽ ngôi nhà của bé	- QSCMĐ: Trò chuyện và cho trẻ kể về hoạt động của trẻ 1 ngày khi ở nhà theo trình tự thời gian - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: ghép, viết số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại...	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 3	- QSCMĐ: Quan sát tranh ảnh về 1 số hành động nguy hiểm và trò chuyện, nêu ý kiến, nhận biết và phòng tránh những hành động, những nơi gây nguy hiểm -TCVĐ: Đi dép đôi (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ) - Chơi tự do: Chơi ném lon	- QSCMĐ: Trò chuyện về những đặc điểm nổi bật của ngôi nhà, đồ dùng trong gia đình (Sel- lồng ghép) - TCVĐ: Lăn bóng theo hướng thẳng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng 4-5m - Chơi tự do: Xếp hình tạo thành 1 số kiểu nhà	- QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện sự thay đổi trong sinh hoạt của con người theo mùa - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi quăng vòng	- QSCMĐ: Quan sát 1 số đồ dùng trong gia đình - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Làm chuông gió (Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp- MĐ liên hệ)	- QSCMĐ: Thực hành xử lý 1 số tình huống cô đưa ra - TCVĐ: Nhảy bao bố - Chơi tự do: Chạy tiếp sức	
		Nhánh 4	- QSCMĐ: Quan sát thời tiết trong ngày - TCVĐ: Bật xa 40-50cm (Quyền 6. Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ) - Chơi tự do: Trò chơi: ghép, viết số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại	- QSCMĐ: Trò chuyện về không khí chuẩn bị ngày 20/11(Sel –Lồng ghép) - TCVĐ: Đi bằng mép ngoài bàn chân - Chơi tự do: Trốn tìm	- QSCMĐ: Kể về kỉ niệm đáng nhớ(SEL –Lồng ghép) - TCVĐ: Ném xa bằng 1 tay - Chơi tự do: Nhặt lá, nhặt rác quanh sân trường	- QSCMĐ: Trò chuyện về mùa đông mặc quần áo phù hợp với thời tiết - TCVĐ: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Trang trí tranh từ lá cây	- QCMĐ: Làm ống nghe điện thoại - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Chơi khu vườn cổ tích	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt theo các bước. Trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt, rửa theo bàn.					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Sắp, dọn bàn ăn cùng cô - Kể tên một số thức ăn cô cấp dưỡng nấu cho bé ăn - Mời cô, mời bạn khi ăn - Quan sát, trò chuyện và thực hành bé tiết kiệm điện - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất. - Rèn trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết suất - Hướng dẫn trẻ thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở trường lớp. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Cho trẻ trực nhật theo lịch phân công trong ngày: Dọn khăn, đĩa, bàn, ghế khi ăn xong. - Rèn cho trẻ biết lấy và cất gối gọn gàng. Biết nằm ngay ngắn theo từng dãy bạn trai, bạn gái					
		*Nhánh 1: - Kể tên một số thức ăn cô cấp dưỡng nấu cho bé ăn. - Mời cô, mời bạn khi ăn. - Động viên trẻ ăn hết suất - Chuẩn bị chỗ ngủ - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Quan sát, trò chuyện và thực hành bé tiết kiệm điện - Nghe, cảm nhận, thể hiện, biểu lộ cảm xúc phù hợp với thiên nhiên trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật (SEL –Lòng ghép) - Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình, ngày 20/11: Ngôi nhà thân yêu - Giặt khăn, phơi khăn, sắp, dọn bàn ăn. - Vệ sinh gấp chăn chiếu gọn gàng					
		*Nhánh 2: -Trò chuyện về thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Trẻ kê bàn ghế, chuẩn bị khăn, đĩa, thìa... - Trẻ nói về các món ăn					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Mời cô, mời bạn khi ăn - Tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt - Quan sát, trò chuyện và thực hành bé tiết kiệm điện - Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề gia đình, ngày 20/11: Chiếc đồng hồ; Ngôi nhà thân yêu - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Dọn bàn ăn gọn gàng					
		*Nhánh 3: - Trò chuyện về thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Mời cô, mời bạn khi ăn. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Giặt khăn, phơi khăn, sắp, dọn bàn ăn. - Chuẩn bị chỗ ngủ - Trò chuyện và cho trẻ kể về hoạt động của trẻ 1 ngày khi ở nhà theo trình tự thời gian - Đọc thuộc đồng giao: Rền rền rành rành - Trò chuyện với trẻ tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt - Dạy trẻ thực hiện các nội quy, vệ sinh trong lớp học					
		*Nhánh 4: - Kể tên một số thức ăn cô cấp dưỡng nấu cho bé ăn. - Trò chuyện về thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Mời cô, mời bạn khi ăn. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Giặt khăn, phơi khăn, sắp, dọn bàn ăn. - Quan sát, trò chuyện và thực hành bé tiết kiệm điện - Thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, công cộng.					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Nghe, cảm nhận, thể hiện, biểu lộ cảm xúc phù hợp với thiên nhiên trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật (SEL – Lòng ghép) - Chuẩn bị chỗ ngủ - Dạy trẻ thực hiện các nội quy, vệ sinh trong lớp học - Tập gấp chăn chiếu gọn gàng					
6	Hoạt động chiều	Nhánh 1	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: Hát “ Nhà của tôi” - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	- Khám phá nguyên liệu làm chuông gió - Nêu gương cuối tuần. - Trả trẻ	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: Đồng dao “ Rền rền ràng ràng” - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Video về hôm nay, hôm qua, ngày mai. Nói các hoạt động phù hợp với thời gian. - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Bài thơ “ Ngôi nhà của bé” - Hóa trang Halloween (SEL – Lòng ghép) - Nêu gương cuối tuần - Chơi tự do, trả trẻ	
		Nhánh 2	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: Trò chuyện cùng trẻ về 1 số lễ giáo khi ăn cơm (SEL – Lòng ghép) - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	- video HD, thực hành nói tình huống với cách xử lý, phân loại đúng sai, nhận viết số ĐT phù hợp từng tình huống - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: Nói được họ tên, tuổi của các thành viên trong gia đình, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Kể về buổi đi chơi của gia đình (SEL – Lòng ghép) - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Kể chuyện Tích Chu (SEL – Lòng ghép) - Nêu gương cuối tuần. - Bình bầu bé ngoan	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 3	- Nhóm 1 học tiếng anh - Trò chuyện, kiểm tra kiến thức nền của trẻ về nguyên vật liệu làm ống nghe điện thoại - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	- Quan sát C sủi trong nước - Nhóm 2: Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: Đọc biểu cảm bài thơ: Đi cầu đi quán (SEL –Lồng ghép) - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	Trò chuyện B2: tưởng tượng + B3: Lập kế hoạch làm ống nghe - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Đồng dao ‘Thằng bôm’ - Hát : Đồ dùng bé yêu (SEL – Lồng ghép) - Nêu gương cuối tuần. - Bình bầu bé ngoan	
		Nhánh 4	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: Xem video về 1 số tình huống giao tiếp lịch sự - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Làm hoa - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Nhóm 1 học tiếng anh - Nhóm 2: - Video về hôm nay, hôm qua, ngày mai. Nói các hoạt động phù hợp với thời gian. - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	Đọc thơ: Cô giáo của con - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Cho trẻ thực hành rót nước mời khách(MĐ-liên hệ) - Nêu gương cuối tuần. - Bình bầu bé ngoan	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
1. Góc phân vai *Bé em	- Bé em - Ru em ngủ - Cho em ăn - Cho em đi chợ tết, đi siêu thị, đi bác sĩ khám bệnh.	- Trẻ biết chơi với em bé búp bê. - Trẻ có 1 số thao tác khi chơi: cho em ăn, bế em, ru em ngủ - Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia chơi	- Búp bê: 4 con - Bát, thìa, ca, khăn lau miệng cho búp bê(4 bộ) - Giường, gối, chăn đắp cho búp bê...	- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Trẻ chơi với búp bê: bế em, cho em ăn, ru em ngủ (SEL – Lồng ghép) - Trẻ bế em đi siêu thị, mua đồ ăn về cho em bé ăn, bế em đi khám bệnh, cho em đi chơi chợ tết... - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô.	x	x	x	x
*Bán hàng	- Cửa hàng bán đồ dùng, sinh hoạt trong gia đình	- Biết chào mời, cảm ơn khách hàng, nói giá tiền các mặt hàng. Biết lấy đúng hàng cho khách và nhận tiền của khách bằng 2 tay - Biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp với khách hàng.	- Bày bán bánh, kẹo, hoa, quả, rau, tôm, cua, cá, sữa, ca, cốc, rau, cần; bảng giá các mặt hàng; thẻ lô tô 1 số mặt hàng phục vụ cho sinh hoạt gia đình;...	- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Trẻ chơi nhập vai người bán và người mua: trao đổi, đưa và nhận hàng bằng 2 tay - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô	x	x	x	x
	- Cửa hàng bán hoa		- Bày bán các loại hoa (hoa hồng, hoa ly, hoa cúc, hoa đồng tiền, các loại hoa....)		x			x
	- Bán mô hình, bản thiết kế 1 số loại nhà		Bày bán cây hoa giống, cây ăn quả, cây rau giống..			x		
	- Cửa hàng bán quà, bưu thiếp, hoa chúc mừng ngày 20/11		- Bày bán hoa, bưu thiếp, quần áo, váy, nhẫn, vòng...		x			x

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
	- Cửa hàng nội thất		- Bày bán các loại giường, tủ, bàn ghế...				X	
	* Bác sĩ - Phòng khám đa khoa: Khám bệnh phát thuốc, tiêm cho các bệnh nhân.	- Biết 1 số công việc của bác sĩ, y tá. - Biết thực hiện 1 số thao tác của bác sĩ, y tá chữa bệnh cho bệnh nhân. - Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng, thái độ ân cần, lịch sự với bệnh nhân.	- Hình ảnh lịch trực - Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, một số thuốc, sổ y bạ... - Bảng gài “Nên- không nên”; một số thẻ lô tô về 1 số việc bé nên và không nên làm (uống nước phải rót ra ca, ngủ phải bỏ màn, ...)	- Trẻ về nhóm phân vai chơi bác sĩ, y tá. - Gài hình ảnh lịch trực - Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ khám chữa bệnh. - Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân và dặn dò bệnh nhân lịch khám và cách uống thuốc.. - Thu dọn đồ chơi	X	X	X	X
	*Nấu ăn: + Chế biến món gà luộc + Chế biến món cá rán + Chế biến món đùi gà KFC + Chế biến món khoai chiên + Chế biến món trứng rán + Chế biến món chả nem + Pha nước cam + Trộn salad	- Biết thỏa thuận chơi tại nhóm và nhận vai chơi của mình. - Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kỹ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản từ các loại động vật: gà, cá, trứng, rau, củ. Đặt tên cho các món ăn. - Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng. - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn	- Bảng thực đơn, lô tô một số món ăn; bảng quy trình chế biến món ăn, loto quy trình chế biến một số món ăn (tôm kho, cá rán, chả nem, cá hấp, gà rán) - Táp dề, mũ, thực đơn các món ăn. - Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, lá, khăn trải bàn. ... - Thực phẩm: tôm, gà, cá, trứng, giò, chả nem, thịt, rau, củ...	- Trẻ về nhóm phân vai chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi - Lên thực đơn chính, phụ và gài vào bảng thực đơn - Trẻ về nhóm cùng thỏa thuận vai chơi, phân công công việc của từng thành viên trong bếp ăn. - Cài bảng chơi thực đơn, quy trình chế biến món ăn. - Thực hiện các công việc đã được phân công: Đi chợ, chế biến thực phẩm, nấu, bày bàn ăn... - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong.	X	X	X	X

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
		trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi. - Trẻ biết thể hiện tốt vai chơi của mình.						
2. Góc xây dựng	- Lắp ráp	- Trẻ biết lắp ráp các mảnh ghép tạo ra sản phẩm theo ý tưởng của trẻ; xếp tường bao; xếp cổng...	- Đồ chơi lắp ghép, gạch, các khối....	- Trẻ vào góc chơi lấy đeo thẻ, thỏa thuận chơi. - Giải bảng thiết kế công trình theo mẫu gợi ý và sáng tạo theo ý tưởng của trẻ.	x	x	x	x
	- Xây dựng ngôi nhà bé yêu	- Trẻ biết xếp tạo thành mô hình ngôi nhà với các khu: vườn hoa, vườn cây ăn quả, vườn rau, ao cá...	- Thẻ đeo, bản mẫu thiết kế công trình ngôi nhà; bảng ý tưởng thiết kế của trẻ, thẻ loto; cây hoa, cây rau, cây ăn quả, cá...	- Dùng nắp nút, suốt chỉ... xếp tường bao, cổng; sắp xếp đồ dùng tạo nên công trình xây dựng phù hợp với từng nhánh. - Biết đặt tên cho công trình xây dựng và bước đầu biết giới thiệu về công trình xây dựng khi có khách đến thăm quan SEL –Lồng ghép).	x	x		
	- Xây dựng cửa hàng nội thất, điện tử điện lạnh	- Trẻ biết xếp tạo thành mô hình cửa hàng nội thất, điện tử điện lạnh với các khu: nội thất giường, tủ, quạt, tivi, tủ lạnh...	- Thẻ đeo, bản mẫu thiết kế cửa hàng nội thất, điện tử điện lạnh; bản ý tưởng thiết kế của trẻ, loto (giường, tủ, quạt, tivi, tủ lạnh... mô hình ngôi nhà	- Biết đặt tên cho công trình xây dựng và bước đầu biết giới thiệu về công trình xây dựng khi có khách đến thăm quan SEL –Lồng ghép).			x	
	- Xây trường mầm non	- Trẻ biết xếp tạo thành mô hình trường mầm non, đồ chơi trong trường mầm non: bóng, cầu trượt, đu quay; lắp ráp mô hình các phòng học	- Thẻ đeo, bản mẫu thiết kế công trình trường mn; bảng ý tưởng thiết kế của trẻ, thẻ loto, đồ chơi bóng, cầu trượt, đu quay; lắp ráp mô hình các phòng học	- Thu dọn đồ dùng khi chơi xong.				x
3. Góc học tập	- Bé tập phân loại đồ chơi về các loại nhà, đồ dùng của mẹ, đồ	Trẻ biết so sánh, phân loại đồ dùng đồ chơi về đồ dùng của mẹ, các loại	- Bảng chơi phân loại, xếp theo logic, xếp theo qui tắc,	- Trẻ về góc chơi và lựa chọn nội dung chơi, lấy đồ dùng chơi			x	x

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
*Góc toán	dùng trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu khác nhau; phân loại các nhóm thực phẩm.	nhà, các loại quả, đồ dùng trong gia đình(chất liệu, công dụng)	bảng tìm đường tới trường... - Thẻ số - Thẻ lô tô các loại theo nội dung chủ đề	- Trẻ xem mẫu gợi ý của cô và chơi theo mẫu - Trẻ sáng tạo cách chơi - Lựa chọn trò chơi khác khi đã chơi xong trò chơi trước - Phối hợp cùng bạn khi chơi - Thu dọn đồ chơi đúng chỗ khi chơi xong				
	- Xếp tương ứng với số lượng; ong tìm số; Tô nổi, tạo nhóm, đếm, nhận biết số 6; so sánh, thêm bớt trong phạm vi 6	- Trẻ biết tạo nhóm đối tượng trong phạm vi 6; so sánh, thêm bớt trong phạm vi 6; Tô đồ dùng đồ chơi... đếm và nối số tương ứng			X	X		
	- Xếp theo logic (gợi mở của cô)	- Trẻ biết xếp theo logic theo mẫu gợi ý của cô - Xếp theo ý tưởng của trẻ			X	X	X	X
	- Bù số còn thiếu	Phát triển tư duy cho trẻ	- Bảng chơi, bút dạ, khăn lau			X	X	X
	- Bé chấp ghép hình ngôi nhà, quả, hộp quà, rau, bưu thiếp	- Trẻ biết sử dụng các hình học để chấp ghép thành 1 số hình ảnh về ngôi nhà, bưu thiếp, hoa quả...	Các hình học: vuông tròn, chữ nhật tam giác		X	X	X	X
	- Chơi cờ xúc xắc, bắn bi ôn số lượng 6, chơi cờ cua cấp ôn số lượng 6; chơi xúc xắc tìm đường tới trường	-Trẻ chơi trò chơi,ôn luyện trong phạm vi 6	- Bảng chơi phân loại...; thẻ lô tô dụng cụ, trang phục, sản phẩm hoa (1), hộp quà, bưu thiếp (3), quả (2), rau (4)			X	X	
	- Ghép tương phản	-Trẻ biết lựa chọn những hình ảnh đối ngược nhau	- Hình ảnh tương phản...		X			

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
		để ghép thành cặp tương phản						
	-Tạo số bằng các chấm tròn, xấp vụn...	- Ôn số lượng và phát triển tư duy của trẻ	- Chấm tròn, xấp vụn...					X
	- Khoanh tròn ngôi nhà, hoa, đồ dùng gđ, hộp quà, bưu thiếp ... theo yêu cầu và nối số tương ứng	-Tìm nhà, hoa, đồ dùng gđ, hộp quà, bưu thiếp... khoanh tròn và nối số tương ứng	- Bài tập cho trẻ tô và nối số tương ứng, vẽ nhà (2); hộp quà (1); giường, tủ, nồi, tivi (3), hoa, bưu thiếp (4); sắp màu, bảng kê...		X	X	X	X
*Góc sách truyện	- Kể chuyện sáng tạo, kể theo tranh, đồ dùng...	-Trẻ biết kể chuyện theo đồ dùng trực quan, kể sáng tạo qua đó phát triển ngôn ngữ và tư duy cho trẻ.	- Sân khấu rối, rối tay, rối dẹt, tranh theo nội dung chủ đề, chuyện, thẻ chữ ... - Tranh truyện: Ba cô gái	- Đeo thẻ thỏa thuận chơi và lấy đồ dùng chơi. - Chơi các trò chơi trong góc chơi theo gợi ý của cô. - Thu dọn đồ dùng đồ chơi.	X	X	X	X
	- Khoanh tròn và gạch chân chữ cái trong các bài thơ: Em yêu nhà em(1),Mẹ của em(2), Đi cầu đi quán(3), Cô giáo của em(4)	- Trẻ biết tìm chữ cái theo yêu cầu và khoanh tròn, gạch chân chữ cái trong các bài thơ có nội dung về chủ đề GĐ	- Tranh thơ chữ to: Em yêu nhà em(1),Mẹ của em(2), Đi cầu đi quán(3), Cô giáo của em(4)		X	X	X	X
	- Tập ghép từ, nối chữ	- Trẻ biết ghép từ theo mẫu của cô, dùng bút nối chữ cái tương ứng	- Bảng biểu, tranh về chủ đề GĐ, dưới tranh có từ tương ứng; thẻ chữ cái, bút		X	X	X	X
4. Góc nghệ thuật	- Hát và vận động theo giai điệu một số bài hát trong chủ đề	- Trẻ hát, sáng tạo khi vận động theo giai điệu các bài hát trong chủ đề.	- Nhạc các bài hát Ngôi nhà mới (1), cô và mẹ (2), đồ dùng bé yêu (3), cô giáo miền xuôi (4)	- Trẻ lựa chọn đồ dùng và nguyên vật liệu khác nhau cùng chơi - Trẻ phối hợp chơi cùng bạn	X	X	X	X

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
			- Dụng cụ âm nhạc: Phách, trống, xác xô...	-Trao đổi ý tưởng của mình với các bạn cùng nhóm chơi. - Trẻ mang sản phẩm sang góc bán hàng, xây dựng giao bán SEL –Lồng ghép) - Trẻ thu dọn đồ dùng đồ				
	- Tô màu,gắn dính, dính dán tranh trang phục, trang sức về mẹ, về ngôi nhà, về ngày 20/11, về đồ dùng trong gia đình ...bằng các nguyên học liệu	- Trẻ biết cắt, xé dán, vẽ, tô màu nước, in, nặn, gắn dính, chắp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các bức tranh, các đồ chơi về chủ đề gia đìnhvà biết đặt tên cho sản phẩm của mình. - Trẻ biết biểu diễn các bài hát trong chủ đề. Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để biểu diễn. - Trẻ biết liên kết các góc chơi.	- Góc chơi, thẻ đeo. - Nguyên liệu, giấy màu, giấy các loại, sáp màu, màu nước, hồ dán, thìa nhựa, lịch cũ... - Tranh rỗng trang phục, trang sức về mẹ, về ngôi nhà, về ngày 20/11, về đồ dùng trong gia đình		X	X	X	X
	- Vẽ, nặn 1 số đồ dùng của mẹ, trang phục, trang sức về mẹ, về ngôi nhà, về ngày 20/11, về đồ dùng trong gia đình				X	X	X	X
	- Vẽ, xé , cắt dán, làm album về trang phục, trang sức về mẹ, về ngôi nhà, về ngày 20/11, về đồ dùng trong gia đình.				X	X	X	X
	- Làm đồ dùng đồ chơi từ những nguyên vật liệu khác nhau (Làm chuông				X	X	X	X

Tên góc	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
	gió, làm ống nghe, làm bư thiếp, vòng, nhẫn, đồ dùng trong gia đình...)							

NGƯỜI DUYỆT
PHT CHUYÊN MÔN

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH